TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:42/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 17-7-2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN-TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Dương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Trung Hậu

Ông Trần Văn Giữ

-***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Thanh Hưng là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân: Không tham gia phiên tòa

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1963 (có mặt)
Địa chỉ: Tổ 31, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

2.Bị đơn: Ông Trần Hoàng H, sinh năm 1966 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 31, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/3/2019 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bà Bùi Thị P trình bày:

Bà và ông Trần Hoàng H sau thời gian quen biết tìm hiểu đã đi đến chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1982. Thời điểm đó, vợ chồng bà có tổ chức đám cưới, không có tặng cho nữ trang. Vợ chồng có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

huyện Bình Minh (nay là huyện Bình Tân), tỉnh Vĩnh Long và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/4/1998.

Vợ chồng về sống với gia đình bên chồng tại ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Chúng tôi chung sống hạnh phúc được khoảng 30 năm.

Chúng tôi có được 03 đứa con chung:

Trần Ngọc T sinh năm 1983

Trần Ngọc Tr sinh năm 1984

Trần Hoàng K sinh năm 1992

Hiện các con đều trưởng thành và có gia đình tư riêng nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng bà sẽ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mâu thuẫn phát sinh là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, do chồng có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác từ đó về đến nhà thì khó khăn hà khắc với vợ dẫn đến vợ chồng thường hay cự cãi, gây gỗ với nhau đến mức trầm trọng. Vợ chồng ly thân với nhau từ tháng 02/2018 cho đến nay. Hiện vợ chồng mỗi người đều có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai nên bà quyết định xin ly hôn ông H.

Nay xét tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Trần Hoàng H

Về con chung: các con đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về quan hệ tài sản: không có tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản hòa giải ngày 18/4/2019 ông Trần Hoàng H trình bày: ông thống nhất về lời trình bày của bà P về thời gian kết hôn, thời gian chung sống, con chung, bà Phượng trình bày ông có người phụ nữ khác, ông không thống nhất vấn đề này. Vợ chồng ông đã lớn tuổi, ông không muốn ly hôn. Giờ có xui có gia, có cháu ngoại, cháu nội, để cho con cháu có tấm gương nôi theo ông không muốn ly hôn. Còn về con đã trưởng thành đã có gia đình tư riêng, về tài sản chung thì tự thỏa thuận.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, về quan hệ hôn nhân bà Bùi Thị P xin ly hôn ông Trần Hoàng H, nếu tòa không giải quyết cho bà ly hôn với ông H thì bà cũng không thể nào về chung sống với ông H được nữa, hiện tại bà không còn tình cảm gì với ông H, về con chung dã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết, về quan hệ tài sản: không tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Hoàng H vắng mặt

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai của bà P về việc yêu cầu được ly hôn với ông H; về con chung đã

trưởng thành, về tài sản chung, nợ chung bà P xác định, không tranh chấp và không yêu cầu giải quyết là tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn ông H có nơi cư trú tại huyện Bình Tân, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Bình Tân giải quyết.

2. Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Bình Tân tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án nhân dân huyện Bình Tân không phải tiến hành thu thập chứng cứ; các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa vắng mặt ông Trần Hoàng H không vì sự kiện bất khả kháng dù đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nên theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về yêu cầu khởi kiện:

Về hôn nhân: Xét bà P và ông H là vợ chồng hợp pháp, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét cuộc sống gia đình giữa bà P và ônh H không hạnh phúc, ông bà không dung hòa được tình cảm vợ chồng, không hàn gắn được hạnh phúc gia đình. Bà P không còn mong muốn cùng ông H xây dựng một gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững. Với những mâu thuẫn vợ chồng như bà đã trình bày tại phiên tòa nếu kéo dài thêm cuộc sống hôn nhân sẽ càng thêm trầm trọng thêm sự ức chế hai bên, mục đích hôn nhân không đạt được và cuộc hôn nhân này không thể kéo dài.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị P cho bà P được ly hôn với ông Trần Hoàng H.

Về con chung: Trần Ngọc T sinh năm 1983, Trần Ngọc Tr sinh năm 1984, Trần Hoàng K sinh năm 1992, đã trưởng thành

Về tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa bà P trình bày không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự ; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Bùi Thị P được ly hôn với ông Trần Hoàng H
- Về con chung: đã trưởng thành, không đặt ra xem xét giải quyết

- Về quan hệ tài sản (tài sản chung, nợ chung): không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc bà Bùi Thị P phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng bà P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số No 0015356 ngày 06/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân nên bà P không phải nộp thêm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện Bình tân;
- THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Ánh Dương